

Số:

BẢN KHAI THÔNG TIN CHUNG

- CHÚ Ý: 1. Đọc kỹ phần hướng dẫn trước khi điền vào bản khai.
2. Tổ chức, cá nhân chỉ được cấp phép sau khi đã nộp lệ phí cấp phép và phí sử dụng tần số theo quy định của pháp luật.

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi

1. TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ	PHẠM THANH CHÍ
1.1. Số Căn cước công dân hoặc Chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu (đối với cá nhân): 051085012854 Ngày cấp: 29/07/2025 Có giá trị đến: 10/08/2045 Địa chỉ thường trú: Thôn Phở Trung, xã An Phú, tỉnh Quảng Ngãi	
1.2. Mã số thuế (đối với tổ chức): Địa chỉ trụ sở chính: Cơ quan quản lý thuế:	
1.3. Địa chỉ liên lạc: Thôn Phở Trung, xã An Phú, tỉnh Quảng Ngãi	
1.4. Số điện thoại liên hệ : 0366768752 0702687068 A Khải	
1.5. Email :	
2. HÌNH THỨC NHẬN KẾT QUẢ	☐ Trực tiếp ☒ Dịch vụ bưu chính ☐ Trực tuyến qua Cổng dịch vụ công trực tuyến ☐ Trực tuyến qua hình thức trực tuyến khác:
3. NỘP PHÍ SỬ DỤNG TẦN SỐ VÔ TUYẾN ĐIỆN (đối với thời hạn đề nghị cấp phép trên 12 tháng) ☐ 01 (một) lần cho toàn bộ thời gian cấp phép	
4. TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ (tại mục 1) CAM KẾT CÁC ĐIỀU SAU ĐÂY: 4.1. Thiết bị vô tuyến điện phù hợp quy chuẩn kỹ thuật về phát xạ vô tuyến điện, an toàn bức xạ vô tuyến điện và tương thích điện từ. 4.2. Người trực tiếp khai thác thiết bị vô tuyến điện thuộc nghiệp vụ vô tuyến điện nghiệp dư, người trực tiếp khai thác thiết bị vô tuyến điện trên đài tàu phải có chứng chỉ vô tuyến điện viên theo quy định. 4.3. Thực hiện quy định của pháp luật về bảo đảm an toàn, an ninh thông tin; kiểm tra giải quyết khiếu nại có hại và an toàn bức xạ vô tuyến điện. 4.4. Thiết kế, lắp đặt đài vô tuyến điện, cột ăng - ten phù hợp với quy định về tương thích điện từ, an toàn bức xạ vô tuyến điện, an toàn xây dựng, an toàn hàng không và các quy định khác của pháp luật có liên quan. 4.5. kê khai đúng và chịu hoàn toàn trách nhiệm với bản khai; nộp phí, lệ phí theo quy định.	

Quảng Ngãi, ngày 5 tháng 11 năm 2025

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ

(Chữ ký của cá nhân đề nghị cấp phép hoặc người có thẩm quyền đại diện cho tổ chức đề nghị cấp phép và đóng dấu đối với tổ chức)

Họ và tên

Chi

PHẠM THANH CHÍ

BẢN KHAI THÔNG SỐ KỸ THUẬT, KHAI THÁC 1c
 Áp dụng đối với đài vô tuyến điện đặt trên phương tiện nghề cá

☒ **Cấp mới QNG-92370-TS** ☐ **Sửa đổi, bổ sung nội dung cho giấy phép số**
 Tờ số:01...../ tổng số tờ của Bản khai thông số kỹ thuật, khai thác:01.....

1. TÊN CHỦ TÀU CÁ	PHẠM THANH CHÍ			
2. SỐ ĐĂNG KÝ TÀU CÁ	QNG-92370-TS			
3. THỜI GIAN ĐỀ NGHỊ CẤP PHÉP (đối với cấp)				
☐ 1 năm ☐ 2 năm ☐ 3 năm ☒ 10 năm ☐ Khác:.....				
4. THIẾT BỊ VÔ TUYẾN ĐIỆN HOẠT ĐỘNG TRÊN CÁC BẢNG TẦN QUY HOẠCH CHO PHƯƠNG TIỆN NGHỀ CÁ				
LOẠI THIẾT BỊ (MF, HF, VHF)	TÊN THIẾT BỊ	CÔNG SUẤT PHÁT (W)	DẢI TẦN HOẠT ĐỘNG từ... đến... (MHz)	THÔNG TIN SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
HF	VX-1700	125	1,6 - 29,8	☐ Bổ sung ☐ Hủy bỏ ☐ Thay thế cho thiết bị
				☐ Bổ sung ☐ Hủy bỏ ☐ Thay thế cho thiết bị
				☐ Bổ sung ☐ Hủy bỏ ☐ Thay thế cho thiết bị
				☐ Bổ sung ☐ Hủy bỏ ☐ Thay thế cho thiết bị
5. THIẾT BỊ VÔ TUYẾN ĐIỆN GIÁM SÁT HÀNH TRÌNH TÀU CÁ QUA VỆ TINH				
5.1. Tên thiết bị/Hãng sản xuất	ST6100/ ORBCOMM			
5.2. Dải tần số phát đề nghị (MHz)	từ 1626.5 đến 1660.5 (MHz)			
5.3. Dải tần số thu đề nghị (MHz)	từ 1518.0 đến 1559 (MHz)			
5.4. Tên vệ tinh liên lạc	Inmarsat – I4			
5.5. Vị trí quỹ đạo của vệ tinh (°)	143.5° E			
5.6. Thông tin sửa đổi, bổ sung	☐ Bổ sung ☐ Hủy bỏ ☐ Thay thế cho thiết bị			
6. CÁC THÔNG TIN KHÁC (nếu có)				



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hợp đồng số: 467.2025.ĐNR /GSHT

Điểm giao dịch:Đài TTDH Đà Nẵng

HỢP ĐỒNG CUNG CẤP VÀ SỬ DỤNG DỊCH VỤ GIÁM SÁT HÀNH TRÌNH TÀU CÁ

Căn cứ Bộ luật Dân sự ngày 24 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Viễn thông số 24/2023/QH15 ngày 24 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ vào yêu cầu của Bên sử dụng Dịch vụ và khả năng cung cấp Dịch vụ của Bên cung cấp Dịch vụ,

Hôm nay, ngày 27... tháng 10... năm 2025....., chúng tôi gồm:

Bên A (Bên sử dụng Dịch vụ):

Tên Doanh nghiệp/Tổ chức/Cá nhân:Phạm Thanh Chí.....

Người đại diện (áp dụng cho Doanh nghiệp/Tổ chức):

Giấy ủy quyền:Ngày:

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/Định danh051085012854.....

Nơi cấp:Bộ CA..... Ngày cấp29/07/2025.....

Chức vụ:

Địa chỉ:Thôn phổ Trung, An Phú, Quảng Ngãi.....

Điện thoại: 0366768752..... Fax:..... Email:

Mã số thuế:.....

Tài khoản số:..... tại:.....

Bên B (Bên cung cấp Dịch vụ): Trung tâm Dịch vụ Khách hàng - Chi nhánh Công ty TNHH MTV Thông tin Điện tử Hàng hải Việt Nam

Địa chỉ: Số 02 Nguyễn Thượng Hiền, Phường Minh Khai, Quận Hồng Bàng, Thành phố Hải Phòng

Điện thoại: 0225.3842073 Fax: 0225.3842073 Email: customercare@vishipel.com.vn

Mã số thuế: 0200118954 – 023

Tài khoản số: 02018010012748 tại: Ngân hàng TMCP Hàng hải – Chi nhánh Hải Phòng

Đại diện: Ông Nguyễn Trung Hậu Chức vụ: Giám đốc

Giấy ủy quyền: 323/UQ-VISHIPEL Ngày: 31/12/2024

Hai Bên thỏa thuận ký Hợp đồng cung cấp và sử dụng Dịch vụ giám sát hành trình tàu cá (sau đây gọi tắt là Hợp đồng) như sau:

Điều 1. Dịch vụ

- 1.1. Bên A yêu cầu và Bên B đồng ý cung cấp cho Bên A Dịch vụ giám sát hành trình (GSHT) tàu cá (sau đây gọi tắt là Dịch vụ) chi tiết như Phiếu yêu cầu dịch vụ kèm theo hợp đồng.

Điều 2. Trách nhiệm của Bên A

- 2.1. Cung cấp đầy đủ, chính xác cho Bên B các thông tin liên quan đến Hợp đồng và Phiếu yêu cầu cung cấp dịch vụ kèm theo Hợp đồng.
- 2.2. Bảo đảm thiết bị GSHT hoạt động liên tục 24/7 trong thời gian tàu hoạt động trên biển.
- 2.3. Không tự ý tháo gỡ, thay thế thiết bị GSHT trên tàu cá. Trường hợp thiết bị GSHT bị hỏng, hoặc thay thế thiết bị khác, trước khi tháo thiết bị, Bên A phải thông báo cho cơ quan quản lý nhà nước và nhà cung cấp thiết bị.
- 2.4. Trong trường hợp kẹt chì bị hỏng, thay thế, Bên A phải thông báo cho cơ quan quản lý nhà nước và nhà cung cấp thiết bị.
- 2.5. Trong quá trình sử dụng Dịch vụ nếu phát hiện sự cố xảy ra do lỗi của Bên B, Bên A phải thông báo kịp thời cho Bên B để hai Bên cùng phối hợp giải quyết.
- 2.6. Tự bảo vệ tài khoản, mật khẩu truy cập thiết bị của mình và tự chịu trách nhiệm về hành vi vi phạm pháp luật xuất phát từ tài khoản của mình.
- 2.7. Phối hợp với Bên B khi có yêu cầu nâng cấp phần mềm, ứng dụng sử dụng Dịch vụ.
- 2.8. Các trách nhiệm khác theo quy định pháp luật hiện hành.

Điều 3. Trách nhiệm của Bên B

- 3.1. Cung cấp Dịch vụ cho Bên A theo nội dung Điều 1, quy định hiện hành của Nhà nước và của Bên B.
- 3.2. Phát triển, nâng cấp các phần mềm ứng dụng cần thiết cho Bên A và hướng dẫn, hỗ trợ Bên A sử dụng các phần mềm trong thời gian Hợp đồng.
- 3.3. Đảm bảo bí mật thông tin của Bên A theo quy định pháp luật.
- 3.4. Nhanh chóng xử lý sự cố kỹ thuật do lỗi của Bên B.

Điều 4. Giá cước Dịch vụ

- 4.1. Giá cước Dịch vụ được thực hiện theo quy định của Bên B và có thể được thay đổi tùy từng thời điểm. Thay đổi về giá cước sẽ được thông báo cho Bên A tối thiểu trước 05 ngày.

Điều 5. Thanh toán

- 5.1. Hình thức thanh toán: trả trước. Bên A có trách nhiệm thanh toán tiền sử dụng Dịch vụ cho thuê bao trước khi tàu xuất bến và/hoặc hết hạn sử dụng Dịch vụ.

5.2. Phương thức thanh toán: tiền mặt hoặc chuyển khoản.

5.3. Bên B xuất hóa đơn Dịch vụ cho bên A chậm nhất không quá 10 ngày làm việc của tháng thu cước Dịch vụ.

Điều 6. Thời hạn hợp đồng

6.1. Thời hạn hợp đồng là không xác định, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác.

Điều 7. Ngừng cung cấp Dịch vụ

7.1. Bên B có quyền ngừng cung cấp Dịch vụ trong các trường hợp sau: (i) Bên A sử dụng hết tiền trong tài khoản hoặc (ii) Theo yêu cầu của cơ quan quản lý có thẩm quyền; hoặc (iii) Bên B cần nâng cấp, sửa chữa, bảo dưỡng hệ thống theo kế hoạch hoặc do sự kiện bất khả kháng; (iv) do bên thứ 3 là nhà quản lý hạ tầng vệ tinh gây ra hoặc (v) các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

7.2. Bên B không chịu trách nhiệm về bất kỳ tổn hại hoặc mất mát nào phát sinh trực tiếp hoặc gián tiếp do việc gián đoạn thông tin của bên A trong các trường hợp quy định tại Khoản 7.1.

Điều 8. Thay đổi nội dung thông tin hoặc chấm dứt, thanh lý hợp đồng

8.1. **Thay đổi nội dung thông tin trong Hợp đồng:** Hợp đồng, Phiếu yêu cầu dịch vụ có thể sửa đổi, bổ sung theo quy định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền hoặc theo thỏa thuận giữa các bên. Việc sửa đổi, bổ sung phải được lập thành văn bản, có chữ ký của đại diện hợp pháp của các bên.

8.2. **Chấm dứt Hợp đồng:** Hợp đồng được chấm dứt trong các trường hợp sau:

8.2.1. Bên A không còn nhu cầu tiếp tục sử dụng Dịch vụ, Bên A phải thông báo bằng văn bản có chữ ký của đại diện có thẩm quyền cho Bên B.

8.2.2. Bên B có quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng trong các trường hợp sau:

- Bên A sử dụng Dịch vụ không tuân theo cam kết trong Hợp đồng hoặc không tuân theo các quy định pháp luật.
- Theo yêu cầu của cơ quan quản lý có thẩm quyền.
- Sau 01 năm kể từ ngày ngừng cung cấp Dịch vụ theo quy định tại các điểm (i) Khoản 7.1.
- Các trường hợp khác do pháp luật quy định. Khi đó, trách nhiệm của mỗi Bên được áp dụng phù hợp theo quy định pháp luật hiện hành.

8.3. **Thanh lý Hợp đồng:** Hợp đồng được tự động thanh lý tại thời điểm chấm dứt Hợp đồng.

Điều 9. Giải quyết tranh chấp:

9.1. Mọi tranh chấp phát sinh bởi hoặc liên quan đến Hợp đồng này sẽ được giải quyết thông qua thương lượng và hoà giải giữa các Bên. Trong trường hợp không đạt được thỏa thuận trong vòng chín mươi (90) ngày của một bên gửi cho bên kia khởi xướng việc thảo luận đó, thì tranh chấp sẽ được đưa ra giải quyết tại Tòa án Nhân dân thành phố Hải Phòng theo quy định của pháp luật Việt nam.

Điều 10. Điều khoản chung

- 10.1. Hai Bên cam kết thực hiện nghiêm túc các điều khoản của Hợp đồng. Nếu Bên nào vi phạm sẽ phải chịu trách nhiệm trước Bên kia và trước pháp luật theo các quy định hiện hành.
- 10.2. Ngoại trừ Điều 1, Điều 4, mọi sửa đổi, bổ sung trong quá trình thực hiện Hợp đồng sẽ được hai Bên thỏa thuận và lập Phụ lục bổ sung, Phiếu yêu cầu dịch vụ kèm theo hợp đồng.
- 10.3. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký. Hợp đồng được lập thành 02 (hai) bản, có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 (một) bản để thực hiện.

Đại diện Bên A

Chi'

Phạm Thanh Chí

Đại diện Bên B

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Trung Hậu



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phiếu yêu cầu số: 01/YCGSTC

Điểm giao dịch: Đài TTDH Đà Nẵng

Ngày 27 tháng 10 năm 2025

PHIẾU YÊU CẦU CUNG CẤP DỊCH VỤ

Căn cứ hợp đồng số 467.2025.DNR/GSTC ký ngày 27 tháng 10 năm 2025

1. Thông tin người yêu cầu

Tên Doanh nghiệp/Tổ chức/Cá nhân: Phạm Thanh Chí.....

Người đại diện (áp dụng cho Doanh nghiệp/Tổ chức):

Giấy ủy quyền: Ngày:

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/Định danh: 051085012854 Nơi cấp: Bộ CA..... Ngày cấp: 29/07/2025

Chức vụ:

Địa chỉ: Thôn phố Trung, An Phú, Quảng Ngãi.....

Điện thoại: 0366768752 Fax: Email:

Mã số thuế:

Tài khoản số: tại:

Thông tin người liên hệ trong trường hợp cần thiết:

2. Thông tin tàu sử dụng dịch vụ

Tên tàu: QNG-92370-TS - Số hiệu: QNG-92370-TS.....

Tên thiết bị GSTC lắp trên tàu: VIFISH.24 - Số ID/SN: 01632744SKY1FC5

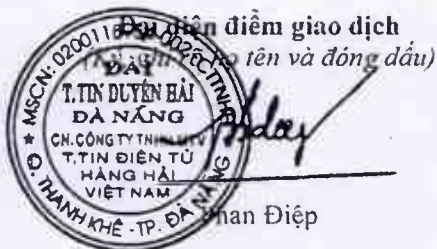
Ngày kích hoạt dịch vụ: 23/10/2025

3. Dịch vụ yêu cầu

Dịch vụ cơ bản	Dịch vụ gia tăng
☐ 12VT - MOVIMAR	☐ Báo cáo vị trí
☐ 24VT - VIFISH.24	☐ Thông tin thời tiết vùng
☒ 12VT - VIFISH.24	☐ Thông tin thời tiết điểm
	☐ SMS
	☐ Điện tàu - bờ
	☐ Điện tàu - tàu

Khách hàng bảo đảm các thông tin khai ở trên là chính xác, và nhận thức đầy đủ, cam kết chấp hành toàn bộ điều khoản trong hợp đồng đã ký với bên cung cấp dịch vụ.

Phiếu yêu cầu dịch vụ có hiệu lực kể từ ngày ký. Phiếu yêu cầu được lập thành 02 (hai) bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 (một) bản.



Khách hàng yêu cầu
(Ký, ghi rõ họ tên)

Chi

Phạm Thanh Chí

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ngãi, ngày 27 tháng 10 năm 2025

PHIẾU KHAI BÁO THÔNG TIN LẬP ĐẠT VÀ KÍCH HOẠT DỊCH VỤ THIẾT BỊ
GIÁM SÁT HÀNH TRÌNH TÀU CÁ

Kính gửi: Chi cục Thủy sản - Biển đảo tỉnh Quảng Ngãi

I. THÔNG TIN TÀU CÁ

1	Tên tàu	
2	Số đăng ký	QNG-92370-TS
3	Nơi đăng ký	Chi cục Thủy sản - Biển đảo tỉnh Quảng Ngãi
4	Cảng đăng ký	Tịnh Hòa
5	Nghề chính	Lưới rê
6	Chiều dài lớn nhất	17.5 m

II. THÔNG TIN VỀ CHỦ TÀU, THUYỀN TRƯỞNG

1. Chủ tàu

1	Họ và tên	Phạm Thanh Chí
2	Số chứng minh nhân dân/số thẻ căn cước công dân/mã số định danh cá nhân	051085012854
3	Địa chỉ	Thôn phổ Trung, An Phú, Quảng Ngãi
4	Số điện thoại di động	0366768752

2. Thuyền trưởng

1	Họ và tên	Phạm Thanh Chí
2	Địa chỉ	Thôn phổ Trung, An Phú, Quảng Ngãi
3	Số điện thoại di động	0397147116

III. THÔNG TIN THIẾT BỊ GIÁM SÁT HÀNH TRÌNH

1	Tên thiết bị/đơn vị cung cấp	VIFISH.24/VISHIPEL
2	Mã nhận dạng	01632744SKY1FC5
3	Đơn vị cung cấp dịch vụ truyền dẫn dữ liệu	
4	Thời gian kích hoạt dịch vụ (giờ, ngày, tháng)	23/10/2025
5	Mã số kẹp chì	VISHIPEL009610

		VISHIPEL009690
6	Loại thiết bị (chính, dự phòng)	Chính

IV. THÔNG TIN THIẾT BỊ GIÁM SÁT HÀNH TRÌNH THAY THẾ, THÁO GỖ

1	Tên thiết bị/đơn vị cung cấp cũ, mới	VIFISH.18/VISHIPEL
2	Mã nhận dạng cũ, mới	
3	Đơn vị cung cấp dịch vụ truyền dẫn dữ liệu cũ, mới	
4	Thời gian kích hoạt dịch vụ (giờ, ngày, tháng) cũ, mới	26/03/2020
5	Mã số kẹp chì cũ, mới	A15052454
6	Loại thiết bị (chính, dự phòng) cũ, mới	Chính

Những thông tin trên hoàn toàn sự thật, tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật đối với các thông tin đã khai báo.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Thủy sản và Kiểm ngư;

Quảng Ngãi, ngày 27 tháng 10 năm 2025

NGƯỜI KHAI

(Ký, ghi rõ họ tên)

Chi'

Phạm Thanh Chí

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence- Freedom - Happiness

Nº 502/25



GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ TÀU CÁ
REGISTRATION CERTIFICATE OF FISHING VESSEL
CHI CỤC THỦY SẢN - BIỂN ĐẢO TỈNH QUẢNG NGÃI

Chứng nhận tàu cá có các thông số dưới đây đã được đăng ký vào Sổ Đăng ký tàu cá Việt Nam:
Hereby certifies that the fishing vessel with the following specifications has been registered into The Vietnam National Vessel Registration Book:

Tên tàu: <i>Name of Vessel</i>	Hồ hiệu: <i>Signal Letters</i>
Chủ tàu: Phạm Thanh Chí <i>Vessel owner</i>	Nơi thường trú: Thôn Phổ Trung - xã An Phú - tỉnh Quảng Ngãi <i>Residential Address</i>
Kiểu tàu: <i>Type of Vessel</i>	Công dụng (nghề): Lưới rê <i>Used for (fishing gear):</i>
Tổng dung tích, GT: 28 <i>Gross Tonnage</i>	Trọng tải toàn phần (tấn): 30,40 <i>Dead weight</i>
Chiều dài L_{max} , m: 17,50 <i>Length overal</i>	Chiều rộng B_{max} , m: 4,20 <i>Breadth overal</i>
Chiều dài thiết kế L_{lk} , m: 15,86 <i>Length</i>	Chiều rộng thiết kế B_{lk} , m: 3,98 <i>Breadth</i>
Chiều cao mạn D, m: 2,00 <i>Draught</i>	Chiều chìm d, m: 1,44 <i>Depth</i>
Vật liệu vỏ: Gỗ <i>Materials</i>	Tốc độ tự do hl/h: <i>Speed</i>
Năm và nơi đóng: 1991; CH 2021; Bình Định <i>Year and Place of Build</i>	Tổng công suất (KW): 552 (750 CV) <i>Total power</i>
Số lượng máy: 01 <i>Number of Engines</i>	

Ký hiệu máy <i>Type of machine</i>	Số máy <i>Number engines</i>	Công suất (KW) <i>Power</i>	Năm và nơi chế tạo <i>Year and place of manufacture</i>
ISUZU	615789	552 (750 CV)	Nhật

Cảng đăng ký: **Tịnh Kỳ**
Port Registry

Số đăng ký: **QNg-92370-TS**
Number or registry

Giấy chứng nhận này có hiệu lực đến:
Không thời hạn
This certificate is valid until

Cơ sở đăng kiểm tàu cá: **Register of Vessels**

Cấp tại **Quảng Ngãi**, ngày 20 tháng 10 năm 2025
Issued at , Date

Trung tâm Đăng kiểm tàu cá tỉnh **Quảng Ngãi**

KÊ CHỈ CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHỈ CỤC TRƯỞNG



Tạ Ngọc Thi

THÔNG TIN VỀ CHỦ SỞ HỮU TÀU

TT	Họ và tên	Địa chỉ	Chứng minh nhân dân/CCCD	Tỷ lệ cổ phần (%)
01	Phạm Thanh Chí	Thôn Phô Trung - xã An Phú - tỉnh Quảng Ngãi	051085012854	100 %